

BẢN TIN PHÁP CHẾ

TỪ 12/06/2020 ĐẾN 19/06/2020



NỘI DUNG CHÍNH:

Cung cấp các văn bản quy phạm pháp luật với nội dung tóm tắt, được ban hành trong giai đoạn từ 12/06/2020 đến 19/06/2020 liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

I- ĐIỆN LỰC

Để có khung pháp lý ổn định cho các hợp đồng PPP dài hạn, nhiều rủi ro, quy mô lớn, ngày 18/6/2020, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội chính thức thông qua Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

1. Chỉ 5 lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP

Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) là phương thức đầu tư trên cơ sở hợp tác có thời hạn giữa Nhà nước và tư nhân thông qua việc ký kết và thực hiện hợp đồng dự án PPP nhằm thu hút nhà đầu tư tư nhân tham gia đầu tư xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công mà Nhà nước có trách nhiệm cung cấp.

Điều 4 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư liệt kê các lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP bao gồm:

- (1) Giao thông;

- (2) Lưới điện, nhà máy điện;
- (3) Thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải;
- (4) Y tế, giáo dục - đào tạo;
- (5) Hạ tầng công nghệ thông tin.

Trong đó, quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP đối với từng lĩnh vực như sau:

- Không thấp hơn 200 tỷ đồng đối với các dự án thuộc lĩnh vực: Giao thông vận tải; lưới điện; thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước và xử lý nước thải, xử lý chất thải và hạ tầng công nghệ thông tin.

Trường hợp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo pháp luật về đầu tư thì không thấp hơn 100 tỷ đồng.

- Không thấp hơn 100 tỷ đồng đối với các dự án thuộc lĩnh vực: Y tế, giáo dục - đào tạo.

2. Thông tin dự án phải được công bố trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

Để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong đầu tư theo phương thức PPP, Điều 9 của Luật quy định một số thông tin phải được công bố trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Cụ thể:

- Thông tin về quyết định chủ trương đầu tư; quyết định phê duyệt dự án PPP;
- Thông tin về lựa chọn nhà đầu tư, gồm: Thông báo mời sơ tuyển, thông báo mời thầu, danh sách ngắn, kết quả lựa chọn nhà đầu tư;
- Thông tin về nhà đầu tư được lựa chọn, doanh nghiệp dự án PPP;
- Nội dung chính của hợp đồng dự án PPP, gồm: Tổng vốn đầu tư; cơ cấu nguồn vốn trong dự án; loại hợp đồng; thời hạn thực hiện dự án (nếu có); giá, phí sản phẩm, dịch vụ; hình thức và địa điểm thu giá, phí (nếu có) và các thông tin cần thiết khác;
- Giá trị quyết toán vốn đầu tư công trong dự án PPP trong trường hợp có sử dụng;
- Văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP;
- Cơ sở dữ liệu về nhà đầu tư;
- Thông tin giải quyết kiến nghị, xử lý vi phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP.

Ngoài ra, các thông tin này còn được khuyến khích đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Có tới 12 hành vi bị cấm trong đầu tư theo phương thức PPP

Các hành vi này được quy định tại Điều 10 Luật này. Cụ thể:

- Quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP không phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; không xác định được nguồn vốn Nhà nước trong dự án PPP trường hợp dự án có yêu cầu sử dụng; không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục;
- Phê duyệt dự án PPP khi chưa có chủ trương đầu tư; không phù hợp với chủ trương đầu tư; không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục;
- Cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng thông đồng với tổ chức tư vấn, nhà đầu tư dẫn tới quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án PPP gây thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước, tài nguyên của quốc gia; làm tổn hại, xâm phạm lợi ích của công dân và của cộng đồng;
- Không bảo đảm công bằng, minh bạch trong lựa chọn nhà đầu tư;
- Tiết lộ, tiếp nhận tài liệu, thông tin về quá trình lựa chọn nhà đầu tư;
- Thông thầu;
- Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền và nghĩa vụ không đúng quy định của Luật này và hợp đồng dự án PPP;
- Dừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ngoài trường hợp quy định tại hợp đồng dự án PPP;
- Đưa, nhận, môi giới hối lộ;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt, vụ lợi, tham nhũng trong quản lý và sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP; can thiệp bất hợp pháp vào quy trình thực hiện dự án PPP;
- Gian lận, làm giả, làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu; cố ý cung cấp thông tin không trung thực, không khách quan;
- Cản trở việc phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP.

4. Quy định chi tiết tư cách hợp lệ của nhà đầu tư

Không phải nhà đầu tư nào cũng có thể tham gia đầu tư theo phương thức PPP mà chỉ những nhà đầu tư đáp ứng được các điều kiện sau:

- Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà đầu tư đang hoạt động cấp;
- Hạch toán tài chính độc lập; bảo đảm cạnh tranh trong lựa chọn nhà đầu tư;
- Không đang trong quá trình giải thể; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật;
- Không đang trong thời gian bị cấm tham gia hoạt động đầu tư theo phương thức PPP;
- Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải liên danh với nhà đầu tư thuộc khu vực tư nhân để tham dự thầu;

- Nhà đầu tư thành lập theo pháp luật nước ngoài phải đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường khi tham dự thầu dự án thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện theo pháp luật về đầu tư.

5. Thống nhất lựa chọn nhà đầu tư theo Luật Đầu tư

Các hình thức lựa chọn nhà đầu tư được áp dụng trong đầu tư theo phương thức PPP như sau:

- Đấu thầu rộng rãi

+ Là hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong đó không hạn chế số lượng nhà đầu tư tham dự.

+ Áp dụng cho tất cả dự án PPP, trừ các trường hợp phải được lựa chọn theo hình thức đặc biệt.

- Đàm phán cạnh tranh

+ Là hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong đó chỉ có một số nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu thực hiện dự án được mời tham dự.

+ Áp dụng trong trường hợp dự án ứng dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao hoặc dự án có yêu cầu công nghệ mới.

- Chỉ định nhà đầu tư

Áp dụng theo một trong các trường hợp:

+ Dự án cần bảo đảm về quốc phòng, an ninh quốc gia, bí mật Nhà nước;

+ Dự án cần lựa chọn ngay nhà đầu tư thay thế để bảo đảm tính liên tục trong quá trình xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công.

- Lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt

Trường hợp dự án xuất hiện các điều kiện đặc thù, riêng biệt mà không thể áp dụng các hình thức lựa chọn nhà đầu tư nêu trên thì cơ quan có thẩm quyền trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định phương án lựa chọn nhà đầu tư.

6. Doanh nghiệp dự án PPP được thành lập theo dạng công ty

Theo quy định tại Điều 44, sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, nhà đầu tư chỉ được thành lập doanh nghiệp dự án PPP theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần (không được là công ty đại chúng) và có mục đích duy nhất để ký kết, thực hiện hợp đồng dự án PPP.

Doanh nghiệp được phát hành, mua lại trái phiếu riêng lẻ do mình đã phát hành, chứng khoán để huy động vốn thực hiện dự án PPP; không được phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi và trái phiếu riêng lẻ kèm chứng quyền.

Việc phát hành trái phiếu phải đáp ứng đủ 03 điều kiện:

- Số vốn huy động thông qua phát hành trái phiếu không vượt quá giá trị phần vốn vay được xác định tại hợp đồng dự án PPP;
- Vốn huy động thông qua phát hành trái phiếu không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào ngoài mục đích thực hiện dự án theo hợp đồng dự án PPP hoặc cho việc cơ cấu lại các khoản nợ của doanh nghiệp;
- Doanh nghiệp dự án PPP phải mở tài khoản phong tỏa để nhận tiền mua trái phiếu và giải ngân theo đúng quy định.

7. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu

So với dự thảo được trình trước đó, Điều 84 Luật này đã chốt phương án thực hiện cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu như sau:

- Khi doanh thu thực tế đạt cao hơn 125% mức doanh thu trong phương án tài chính tại hợp đồng dự án PPP, Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chia sẻ với Nhà nước 50% phần tăng thu giữa doanh thu thực tế đó và doanh thu đạt ở mức 125% doanh thu trong phương án tài chính.

- Nhà nước chia sẻ với nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP 50% phần giảm thu giữa doanh thu thực tế và doanh thu cam kết tại hợp đồng đối với dự án PPP đáp ứng được một số điều kiện nhất định.

Đây được đánh giá là một cơ chế mới, đặc biệt quan trọng trong quá trình thực hiện dự án PPP.

Trên đây là một số điểm nổi bật của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Ngày thông qua: 18/06/2020
- Ngày hiệu lực: 01/01/2021

Xem chi tiết văn bản tại: (chưa công bố chính thức).

II- DOANH NGHIỆP

Nghị quyết 96/NQ-CP của Chính phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Quý IV/2020, trình CP Nghị định về quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 96/NQ-CP về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công ngày 12/6/2020.

Theo đó, thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ

trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng Nghị định trình Chính phủ trong quý IV/2020.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 12/06/2020
- Ngày hiệu lực: 12/06/2020

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Nghi-quyet-96-NQ-CP-2020-de-nghi-xay-dung-Nghi-dinh-quan-ly-du-an-su-dung-von-dau-tu-cong-444908.aspx?tab=2>

Quyết định 850/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác thúc đẩy hợp tác đầu tư nước ngoài.

Ngày 17/6/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 850/QĐ-TTg về việc thành lập Tổ công tác thúc đẩy hợp tác đầu tư nước ngoài.

Tổ công tác do Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh làm tổ trưởng; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ phó thường trực; Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ phó. Các thành viên gồm lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ như: Văn phòng Chính phủ; Bộ Ngoại giao; Bộ Công an; Bộ Tài chính...

Tổ công tác có nhiệm vụ tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ các cơ chế, chính sách, tiêu chí, chuẩn mực hợp tác đầu tư mang tính cạnh tranh quốc tế và các giải pháp nhằm nắm bắt kịp thời cơ hội hợp tác đầu tư trong tình hình mới;

Đồng thời, chủ động bằng các biện pháp linh hoạt, phù hợp để có thể tiếp cận, đàm phán với các Tập đoàn lớn, có công nghệ cao, đứng đầu hoặc vận hành các chuỗi giá trị (chuỗi cung ứng, chuỗi phân phối) nhằm vận động, xúc tiến, phù hợp với mục đích, yêu cầu hợp tác đầu tư cùng có lợi....

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Quy chế hoạt động của Tổ công tác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Ngày ban hành: 17/06/2020
- Ngày hiệu lực: 17/06/2020

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Quyết-dinh-850-QĐ-TTg-2020-thanh-lap-To-cong-tac-thuc-day-dau-tu-nuoc-ngoai-445259.aspx>